

Số: /BTNMT-VCLCSTNMT
V/v đề nghị thẩm định Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh theo đúng quy định.

Hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Bộ Tư pháp thẩm định (tại Văn bản số 7813/BTNMT-VCLCSTNMT ngày 21 tháng 12 năm 2022), Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp họp ngày 28 tháng 12 năm 2022 (theo Quyết định số 2527/QĐ-BTP ngày 23 tháng 12 năm 2022, Giấy mời số 723/GM-BTP ngày 22 tháng 12 năm 2022), Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 244/BCTĐ-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2022. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức tiếp thu, hoàn thiện và giải trình tại Văn bản số 170/BC-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022. Hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 4147/VPCP-NN gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu các ý kiến của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, làm việc với hai đơn vị để thống nhất hoàn thiện dự thảo Quyết định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà và căn cứ các ý kiến góp ý của Bộ Tài chính (tại Văn bản số 4898/BTC-TCNH ngày 15 tháng 5 năm 2023) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tại Văn bản số 1792/NHNNTD ngày 16 tháng 3 năm 2023), Bộ Tài nguyên và Môi trường đã

làm việc với đại diện của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tham vấn ý kiến góp ý của một số tổ chức trong nước, các chuyên gia, tổ chức quốc tế; rà soát, giải trình tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; nghiên cứu chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo “Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh”. Hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 6844/VPCP-NN gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ, bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường để hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, lấy ý kiến các Bộ, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, gửi Bộ Tư pháp để thẩm định, trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Văn bản số 6844/VPCP-NN ngày 25/9/2024, đồng thời tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp tại văn bản số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024, theo đó Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp tục nghiên cứu Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh (Báo cáo số 244/BCTĐ-BTP ngày 30/12/2022), ý kiến của Bộ Tài chính (tại các Công văn số 4898/BTC-TCNH ngày 15/5/2023 và số 13604/BTC-TCNH ngày 12/12/2024) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tại các Công văn số 1792/NHNN-TD ngày 16/3/2023 và số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024), ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, tổ chức liên quan và bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường để rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Quyết định. Trên cơ sở đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu đầy đủ ý kiến của Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, cơ quan ngang Bộ, tổ chức liên quan, tuân thủ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹ và Quy chế làm việc của Chính phủ, bám sát quy

¹ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) quy định “Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tổ chức cuộc họp giữa các cơ quan có

định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. *(Chi tiết cập nhật, giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Phụ lục 01; và bản so sánh, đối chiếu dự thảo Quyết định kèm theo của các Tờ trình tại Phụ lục 02 của Công văn này).*

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Bộ Tư Pháp cho ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

1. Dự thảo Tờ trình về việc phê duyệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

2. Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

3. Báo cáo Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan và tổ chức liên quan.

4. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách của dự thảo Quyết định.

5. Tài liệu khác kèm theo:

- Công văn số 6844/VPCP-NN của Văn phòng Chính phủ ngày 25/9/2024;

- Phiếu gửi số 325/PG-VPCP của Văn phòng Chính phủ ngày 06/02/2025;

- Các Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022; số 74/TTr-BTNMT ngày 31/7/2024 và số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025;

- Báo cáo kỹ thuật phục vụ xây dựng dự thảo Quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, VP, PC, MT, KSON, VCLCSTNMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành

PHỤ LỤC 01
CẬP NHẬT, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

đối với Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư
được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh

*(Kèm theo Công văn số: /BTNMT-VCLCSTNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 6844/VPCP-NN gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, trong đó yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ, bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường để hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, lấy ý kiến các Bộ, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, gửi Bộ Tư pháp để thẩm định, trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Văn bản số 6844/VPCP-NN, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan, tổ chức liên quan đối với Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Quyết định (tại các Văn bản: số 7210/BTNMT-VCLCSTNMT ngày 16/10/2024 và số 7802/BTNMT-VCLCSTNMT ngày 07/11/2024). Trên cơ sở các ý kiến góp ý, đặc biệt là ý kiến của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 6646/BTP-PLDSKT ngày 19/11/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp tục nghiên cứu Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh (Báo cáo số 244/BCTĐ-BTP ngày 30/12/2022), ý kiến của Bộ Tài chính (tại các Công văn số 4898/BTC-TCNH ngày 15/5/2023 và số 13604/BTC-TCNH ngày 12/12/2024) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tại các Công văn số 1792/NHNN-TD ngày 16/3/2023 và số 9612/NHNN-TD ngày 21/11/2024), ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, tổ chức liên quan và bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường để rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Quyết định. Trên cơ sở đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu đầy đủ ý kiến của Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến của Bộ

Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, cơ quan ngang Bộ, tổ chức liên quan, tuân thủ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ, bám sát quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp các nội dung chính đã được chỉnh sửa, bổ sung của Dự thảo Quyết định sau khi được rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện như sau:

I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH; PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1.1. Về phạm vi điều chỉnh

1. Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý Điều 1 dự thảo Quyết định để đảm bảo tính thống nhất với nội dung, nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP theo hướng xác định rõ nội dung được giao để quy định đúng phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định gồm: (i) ban hành tiêu chí môi trường; (ii) việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu thu, chỉnh lý trong dự thảo Quyết định gửi kèm Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025. Theo đó, phạm vi điều chỉnh của Quyết định được chỉnh lý tại khoản 1 Điều 1 của dự thảo như sau:

- Về phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.

Như vậy, quy định về phạm vi điều chỉnh (khoản 1 Điều 1 của dự thảo Quyết định) đã được chỉnh lý phù hợp với nhiệm vụ được giao trong Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (khoản 2 Điều 154) và tiếp thu đầy đủ ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp (Báo cáo số 244/BCTĐ-BTP ngày 30/12/2022)

2. Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, giải trình rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc ban hành Danh mục kèm theo quy định tại Điều 5 dự thảo Quyết định quy định việc Ban hành kèm theo Quy định này Danh mục phân loại xanh (Phụ lục I kèm theo).

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin giải trình như sau: thuật ngữ Danh mục phân loại xanh đã được đề cập tại khoản 2 và khoản 3 Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Đối với ý kiến về sự cần thiết phải ban hành Danh mục phân loại xanh đã được tiếp thu, cập nhật, chỉnh lý và làm rõ trong Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022. Đặc biệt, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã bổ sung, chỉnh lý giải thích từ ngữ về Danh mục phân loại

xanh tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại Điều 149, Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường; Điều 154 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

3. Bộ Tư pháp đề nghị việc quy định thuật ngữ mới “dự án chuyển đổi xanh” tại dự thảo Quyết định cần cân nhắc kỹ lưỡng, vì việc sử dụng thuật ngữ, khái niệm mới có thể dẫn đến việc mở rộng phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định và thẩm quyền được Luật và Nghị định giao Thủ tướng Chính phủ quy định.

Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp. Dự thảo Quyết định (Điều 2 về giải thích từ ngữ; phụ lục I về Danh mục phân loại xanh) đã lược bỏ giải thích cụm từ “dự án chuyển đổi xanh”, phụ lục I lược bỏ tên nhóm dự án đầu tư này và được đưa vào nhóm ngành kinh tế phù hợp; cùng với đó, các tiêu chí kỹ thuật đã được rà soát, cập nhật đảm bảo cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới được ban hành, rõ ràng, khả thi và giảm thiểu rủi ro trong áp dụng. Theo đó, dự thảo Quyết định được chỉnh lý, hoàn thiện theo hướng tiếp thu đầy đủ ý kiến Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp, bảo đảm không mở rộng phạm vi điều chỉnh theo thẩm quyền được giao, nhưng vẫn tạo thuận lợi cho việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh theo định hướng của Đảng, Nhà nước và quy định của pháp luật.

1.2. Về đối tượng áp dụng

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì làm rõ đối tượng áp dụng của Quyết định là cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc áp dụng tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp tục rà soát, tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Quyết định gửi kèm Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 để tuân thủ nhiệm vụ được giao trong Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (khoản 2 Điều 154) và ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp (Báo cáo số 244/BCTĐ-BTP ngày 30/12/2022). Theo đó, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định được chỉnh lý tại khoản 2 Điều 1 như sau “Quyết định này áp dụng đối với chủ dự án đầu tư có nhu cầu được cấp tín dụng xanh, chủ thể phát hành trái phiếu xanh, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan”.

II. VỀ SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp các văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; cập nhật các nội

dung, chính sách liên quan đến bảo vệ môi trường tại Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, cập nhật và bổ sung các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, bao gồm các nội dung chỉ đạo mới, trực tiếp liên quan đến tín dụng xanh, tài chính xanh trong Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045 trong các Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022 và số 74/TTr-BTNMT ngày 31/7/2024.

III. VỀ TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT; TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật này; đồng thời tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan rà soát dự thảo Quyết định với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để đảm bảo tính thống nhất; trao đổi, thống nhất một số vấn đề tại dự thảo Quyết định có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của các Bộ, ngành (như Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam...) để hoàn thiện dự thảo Quyết định.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương để xây dựng dự thảo Quyết định có sự thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành, đặc biệt là Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Trong quá trình soạn thảo, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan trực tiếp gồm Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam... để thống nhất phương án, nội dung quy định trong dự thảo Quyết định, các tiêu chí môi trường được đề xuất phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ trong các Văn kiện, Chiến lược, chương trình, đề án phát triển; tiêu chí và phương thức xác nhận có tính kế thừa từ các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

3.1. Về tiêu chí môi trường

1. Bộ Tư pháp có ý kiến về việc quy định tiêu chí môi trường và việc đánh giá tiêu chí, xác nhận các dự án hoặc hạng mục của dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh tại dự thảo Quyết định phải bám sát trên cơ sở các yêu cầu về dự án được cấp tín dụng xanh, trái phiếu xanh đã được quy định tại Điều 149, Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường để đảm bảo tính phù hợp,

tính khả thi và tính thống nhất, đồng bộ. Đề nghị việc quy định các tiêu chí môi trường cần được xác định cụ thể hơn, rõ ràng hơn trên cơ sở bám sát các yêu cầu về dự án được cấp tín dụng xanh, trái phiếu xanh đã được quy định tại Điều 149, Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo Quyết định. Đồng thời, Bộ Tư pháp có ý kiến việc quy định các tiêu chí môi trường cần được xác định cụ thể, rõ ràng hơn. Bên cạnh đó, việc quy định các tiêu chí sàng lọc và chỉ tiêu quy định tại Phụ lục I là chưa đảm bảo tính cụ thể, minh bạch, có thể dẫn đến khó khăn trong việc tiếp cận, tìm hiểu các quy định pháp luật và áp dụng không thống nhất trên thực tiễn.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp tục rà soát, chỉnh sửa và cập nhật theo hướng quy định rõ hơn các tiêu chí môi trường, cụ thể hơn quy định các tiêu chí sàng lọc và chỉ tiêu quy định tại Phụ lục I, chỉnh sửa lại cách thức thể hiện thông tin về mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường của dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh theo hướng tách riêng mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường đối dự án đầu tư được cấp tín dụng và phát hành trái phiếu xanh. Điều chỉnh như dự thảo hiện nay đảm bảo tuân thủ đúng với Luật Bảo vệ môi trường (quy định tại khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 150, các quy định về khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ và các yêu cầu kỹ thuật về BVMT đối với các loại hình dự án đầu tư); thống nhất, khả thi và đồng bộ với pháp luật chuyên ngành có liên quan do đã kế thừa các văn bản, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền ban hành; đồng thời đảm bảo hài hòa với các tiêu chí môi trường trong các danh mục phân loại xanh đang được áp dụng phổ biến trên thế giới. (*chi tiết được trình bày ở Báo cáo Thuyết minh kèm theo*).

2. Bộ Tư pháp có ý kiến tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Quyết định quy định việc không gây hại đáng kể được quy định là... *phù hợp với quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch (nếu có)*... Xét về bản chất, quy hoạch môi trường là việc sắp xếp, định hướng phân bố không gian phân vùng quản lý ..., phục vụ mục tiêu phát triển bền vững đất nước cho thời kỳ xác định. Vì vậy, việc xác định không gây hại đáng kể là phù hợp với quy hoạch môi trường là chưa hoàn toàn chính xác, không phản ánh được các chỉ tiêu/ tiêu chí về chất lượng môi trường như các tiêu chí về tiêu chuẩn môi trường, ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, sự cố môi trường, chất ô nhiễm... được định nghĩa tại khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện nội dung trên cho phù hợp và khả thi.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, rà soát, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật bảo vệ môi trường, giảm thiểu các rủi ro về môi trường, có khả năng hài hòa với thông lệ

quốc tế. Thuật ngữ **“không gây hại đáng kể đến mục tiêu bảo vệ môi trường khác”** đã được lược bỏ và thay vào đó là quy định trực tiếp gắn với việc **“tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường về đánh giá tác động, giấy phép môi trường để đảm bảo vừa phù hợp với pháp luật bảo vệ môi trường của Việt Nam”**. Do đó, quy định trong dự thảo không làm phát sinh quy định, thuật ngữ mới nhưng vẫn phù hợp với pháp luật bảo vệ môi trường hiện hành và đồng thời tương thích với các Danh mục phân loại xanh phổ biến trên thế giới. (Chi tiết giải thích trong Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 và Báo cáo Thuyết minh kèm theo).

3.2. Về việc xác nhận dự án đương nhiên xanh

3.2.1. Về việc cho phép công nhận loại hình dự án đương nhiên xanh

Bộ Tư pháp có ý kiến “Tại Mục III.2 (trang 7 Tờ trình) và Mục VII.3 (trang 11 Tờ trình), cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép công nhận dự án đầu tư đương nhiên xanh. Tuy nhiên, khoản 3 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định: **“Việc xác nhận dự án thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu xác nhận để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh theo quy định tại Nghị định này”**. Như vậy, dự thảo Quyết định quy định về dự án đương nhiên xanh (không được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu xác nhận) là chưa phù hợp, đồng bộ với Nghị định số 08/2020/NĐ-CP. Cùng với đó, theo quy định tại khoản 3 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, mục đích của việc xác nhận là để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh. Do vậy, việc công nhận dự án đương nhiên xanh mà không qua thủ tục xác nhận Dự án xanh trên cơ sở các tiêu chí môi trường để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước là chưa hoàn toàn phù hợp. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, cân nhắc kỹ quy định trên, bổ sung giải trình rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc đề xuất dự án đương nhiên xanh, đánh giá tác động của quy định này đến các dự án, tổ chức, cá nhân liên quan và báo cáo rõ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Tại các Dự thảo Quyết định gửi kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022 và Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 đã tiếp thu ý kiến này của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp. Theo đó, Dự thảo Quyết định không còn quy định việc xác nhận đối với đối tượng là các **“loại hình dự án đương nhiên xanh”**; việc quy định xác nhận cũng đã được chỉnh lý để phù hợp với cơ sở pháp lý, thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế, theo đó hình thức **“xác nhận dự án đầu tư thông qua tổ chức đánh giá độc lập”** đã được lược bỏ. Phương án xác nhận được quy định tại các Điều 4, 5 và 6 của dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 được nghiên cứu,

phân tích, đánh giá đầy đủ cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn và đảm bảo tính khả thi.

3.2.2. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo hình thức tự nguyện

Bộ Tư pháp có ý kiến tại Điều 8 dự thảo Quyết định quy định việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo hình thức tự nguyện, giao cho tổ chức thực hiện trên cơ sở tự nguyện là phù hợp với nguyên tắc, yêu cầu của Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, vấn đề nào thị trường có thể làm tốt thì Nhà nước không cần can thiệp. Tuy nhiên, để đảm bảo tính đồng bộ trong hệ thống pháp luật và tính khả thi của văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ: (i) rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Tổ chức kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập và pháp luật khác có liên quan (điểm a khoản 1 Điều 8); (ii) Làm rõ tổ chức khác (nếu có) (điểm b khoản 1 Điều 8) là dự kiến các tổ chức nào, theo quy định của pháp luật nào?; (iii) Làm rõ trách nhiệm của các Tổ chức khi thực hiện việc xác nhận các Dự án này? Trường hợp Dự thảo quy định việc xác nhận thông qua tổ chức đánh giá độc lập, đề nghị đánh giá kỹ tác động, làm rõ hơn cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, vị trí, chức năng, năng lực chuyên môn, trách nhiệm của các tổ chức đánh giá độc lập này.

Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, đề xuất phương án xác nhận tại các Điều 4, 5 và 6 của dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025, cụ thể:

- Điều 4 của dự thảo Quyết định: quy định về hồ sơ chứng minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Quy định này để tạo thuận lợi cho các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước về trái phiếu, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các hoạt động về cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, xác nhận để làm căn cứ cấp ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Điều 5 của Dự thảo Quyết định: quy định về xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.

Dự thảo Quyết định được chỉnh lý theo hướng việc xác nhận được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh và giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn hình thức tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu. Dự thảo Quyết định bổ sung quy định “Trường hợp dự án đầu tư đã được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh nhưng không duy trì được tiêu chí môi trường, cơ quan, tổ chức cấp tín dụng, quản lý trái phiếu, cấp ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện việc xử lý các khoản vay, tiền

thu được từ phát hành trái phiếu, khoản ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật” để đảm bảo tính chặt chẽ.

- Điều 6 của Dự thảo Quyết định quy định về yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.

Dự thảo Quyết định chỉnh lý theo hướng không quy định tên cụ thể là tổ chức kiểm toán độc lập như Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT mà quy định rõ các điều kiện về tính pháp lý, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, nghiệp vụ và năng lực để tổ chức độc lập có thể tham gia vào việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Đặc biệt, Dự thảo Quyết định có yêu cầu các tổ chức này phải có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17029:2019 hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo (ISAE 3000) hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo bền vững (ISSA 5000), đây là những điều kiện quan trọng được Châu Âu (EU), Tổ chức sáng kiến khí hậu (CBI) và nhiều quốc gia áp dụng để lựa chọn tổ chức đủ năng lực, nghiệp vụ tham gia hoạt động xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.

Việc đề xuất quy định xác nhận trong Dự thảo Quyết định là giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu có những ưu điểm, nhược điểm của phương án xác nhận trong Dự thảo đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, phân tích, đánh giá tại Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 và Báo cáo Thuyết minh gửi kèm.

3.2.3. Về xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh

Bộ Tư pháp đề nghị đối với trường hợp xác nhận dự án chuyển đổi xanh thực hiện bởi cơ quan Nhà nước, đề nghị đánh giá kỹ lưỡng về thủ tục hành chính. Theo đó việc quy định thẩm quyền, thủ tục xác nhận chuyển đổi xanh, tiêu chí đánh giá cần phải quy định đảm bảo tính minh bạch, cụ thể, đơn giản hóa về quy trình, hồ sơ thủ tục hành chính và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận với chính sách.

Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp, Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình 07/TTr-BTNMT ngày 21/1/2025 đã được lược bỏ tên lĩnh vực dự án chuyển đổi xanh, chuyển các dự án đầu tư thành phần về nhóm ngành chế biến, chế tạo, các quy định về xác nhận loại hình dự án này cũng đã được tiếp thu, chỉnh sửa để đảm bảo phù hợp, không có sự phân biệt với các loại hình dự án khác.

3.2.4. Về thẩm quyền phát hành trái phiếu Chính phủ xanh

Bộ Tư pháp có ý kiến và đề nghị việc xác nhận dự án hoặc hạng mục của dự án thuộc danh mục phân loại xanh là vấn đề kinh tế kỹ thuật chuyên ngành,

đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, cân nhắc quy định tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Quyết định, đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

Về nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu và tiếp thu đề chỉnh lý phương án xác nhận như phân tích và đánh giá ở trên.

3.2.5. Về kinh phí thực hiện tại khoản 12 Điều 9 dự thảo Quyết định

Bộ Tư pháp có ý kiến đề nghị rà soát kỹ kinh phí thực hiện thẩm định, xác nhận dự án để quy định cho phù hợp đối với từng phương án và đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật. Đồng thời, dự kiến được nguồn tài chính đảm bảo để có thể thực hiện được đối với tất cả các dự án được ban hành.

Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp, kết hợp với các ý kiến góp ý liên quan, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh lý quy định về việc xác nhận như sau: “Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu quy định tại Quyết định này (tại khoản 2 Điều 5). Theo đó, việc liên thông vào quy trình, thủ tục đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường đã được lược bỏ, không phát sinh chi phí, thủ tục hành chính thực hiện thẩm định, xác nhận dự án.

3.2.6. Về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan

Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường trao đổi, thống nhất với các Bộ, ngành để phù hợp về chức năng, thẩm quyền và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tính khả thi của văn bản.

Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Bộ, ngành trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định, đã gửi lấy ý kiến và tiếp thu, chỉnh sửa quy định về tổ chức thực hiện (Điều 7 của dự thảo Quyết định).

3.2.8. Về Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Quyết định

1. Bộ Tư pháp đề nghị giải trình rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc ban hành Phụ lục (với các loại hình dự án cho phép đương nhiên xanh, loại hình dự án xin xác nhận dự án xanh và loại hình dự án chuyển đổi xanh). Việc ban hành Phụ lục các dự án kèm theo cần được rà soát kỹ với Điều 149, Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của quy định.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, bổ sung giải trình về cơ sở pháp lý quy định tiêu chí trong Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025. Các tiêu chí môi trường được đề xuất đảm bảo theo nguyên tắc phù hợp với quy định tại Điều 149, Điều 150 của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và đồng thời đảm bảo thống nhất, đồng bộ và khả thi với các quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan đến từng loại hình dự án đầu tư trong danh mục (cập nhật cả các văn bản pháp lý mới được ban hành).

2. Bộ Tư pháp khuyến nghị tại Phục lục I có trích dẫn văn bản pháp lý và tài liệu khác để tham chiếu, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, lược bỏ quy định này bởi vì việc trích dẫn văn bản tham chiếu có thể làm ảnh hưởng đến tính ổn định của dự thảo Quyết định nếu các văn đó bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo sự phát triển của kinh tế- xã hội nếu không còn phù hợp.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã lược bỏ trích dẫn văn bản pháp lý trong dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025.

3.3. Về tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các cam kết quốc tế của Việt Nam về môi trường; bổ sung đánh giá vào Tờ trình.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, rà soát và bổ sung đánh giá trong Tờ trình số 88/TTr-BTNMT. Theo đó, dự thảo Quyết định được xây dựng bảo đảm tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Các công ước có nội dung trực tiếp liên quan đến dự thảo Quyết định bao gồm: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu EU (EVFTA), Hiệp định khối mậu dịch tự do châu Âu (EFTA), hiệp định Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA); Khu vực thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc; Khu vực thương mại tự do ASEAN Hàn Quốc; Khu vực thương mại tự do ASEAN - Nhật Bản.

IV. VỀ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, CHI PHÍ TUÂN THỦ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; VIỆC LÒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Về hồ sơ, điều kiện, tính minh bạch của quy trình

Bộ Tư pháp đề nghị dự thảo Quyết định cần quy định theo hướng đơn giản hóa về hồ sơ, điều kiện, minh bạch, rút gọn về quy trình thực hiện để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và đảm bảo tính khả thi của văn bản sau khi ban hành.

1.1. Bộ Tư pháp đề nghị sửa lại Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính, đề nghị sửa thành Bản đánh giá thủ tục hành chính để phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 98 Luật Ban hành văn quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Nội dung này đã tiếp tục được tiếp thu, chỉnh lý trong Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025; quy định việc xác nhận như dự thảo Quyết định không hình thành thủ tục hành chính, không phát sinh chi phí cho doanh nghiệp.

1.2. Bộ Tư pháp đề nghị tại điểm c khoản 5 Điều 9 dự thảo Quyết định cần được đánh giá kỹ lưỡng để tránh việc quy định hình thức, khó khả thi trên thực tiễn thi hành, như quy định “Thông qua lấy ý kiến của 02 chuyên gia; Chuyên gia phải có chuyên môn về môi trường hoặc lĩnh vực khác liên quan đến dự án đầu tư và có

kinh nghiệm công tác ít nhất 7 năm nếu có bằng cử nhân hoặc văn bằng trình độ tương đương, ít nhất 3 năm nếu có bằng thạc sĩ hoặc văn bằng trình độ tương đương, ít nhất 02 năm nếu có bằng tiến sĩ hoặc văn bằng trình độ tương đương.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã lược bỏ quy định việc xác nhận thông qua lấy ý kiến chuyên gia tại dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025.

1.3. Bộ Tư pháp có ý kiến tại điểm b khoản 1 Điều 8 dự thảo Quyết định quy định tổ chức có chức năng xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo hình thức tự nguyện bao gồm “*Tổ chức khác (nếu có) ...*”. Quy định này chưa bảo đảm tính rõ ràng; chưa rõ nội hàm thế nào là “*cung cấp các dịch vụ phù hợp với yêu cầu về xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh*”, được quy định tại các văn bản nào, tổ chức đó có phải được cơ quan nhà nước cho phép thực hiện dịch vụ xác nhận không; ...?

Do quy định pháp luật hiện hành chưa bảo đảm sự đầy đủ, rõ ràng về cơ sở pháp lý đối với thẩm quyền xác nhận của các tổ chức được liệt kê (như nội dung mà cơ quan chủ trì soạn thảo đã nêu tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách: dự án xanh là khái niệm, xu thế mới trong khi khái niệm kiểm toán trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trước đây về cơ bản chỉ được hiểu theo nghĩa hẹp (chỉ tập trung trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán, kế toán), mà chưa tính đến nhiều lĩnh vực khác nhau (như môi trường, khoa học công nghệ...) do đó sẽ có những hạn chế nhất định khi xem xét trao chức năng thực hiện hoạt động xác nhận xanh cho các tổ chức thực hiện các dịch vụ này. Tương tự đối với tổ chức đánh giá sự phù hợp, vì hiện theo quy định của Nghị định 107/2016/NĐ-CP một số tổ chức đánh giá sự phù hợp sẽ bị ràng buộc, không đủ tư cách pháp lý toàn diện khi thực hiện hoạt động xác nhận xanh dù trên thực tế đáp ứng đầy đủ điều kiện về năng lực, nguồn lực). Vì vậy, đề nghị cân nhắc tính khả thi của quy định này và bảo đảm tính đồng bộ với Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập, Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

Nội dung xác nhận đã được chỉnh sửa theo hướng:

- Đối với trường hợp cơ quan cấp ưu đãi quyết định lựa chọn hình thức xác nhận thông qua các tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu tại Điều 6 của Dự thảo Quyết định, cụ thể yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh bao gồm: (1) có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật; (2) thuộc một trong các loại hình kinh doanh sau: kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; kinh doanh dịch vụ kiểm toán; kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm; (3) có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC

17029:2019 hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo (ISAE 3000) hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo bền vững (ISSA 5000); (4) có quy trình, chính sách và hệ thống kiểm soát nội bộ về hoạt động xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh ban hành kèm theo Quyết định này đảm bảo tính độc lập, khách quan theo tiêu chuẩn hoặc chuẩn mực quy định tại khoản 3 Điều này; (5) có đội ngũ cán bộ, chuyên gia đủ năng lực, chuyên môn trong lĩnh vực môi trường hoặc các lĩnh vực thuộc Danh mục phân loại xanh ban hành kèm theo Quyết định này.

- Các yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được đề xuất phù hợp với pháp luật hiện hành, kinh nghiệm quốc tế, thực tiễn và đảm bảo tính an toàn, đầy đủ, tạo sự cạnh tranh.

1.4. Bộ Tư pháp kiến nghị đối với thủ tục xác nhận đối với dự án chuyển đổi xanh (Điều 9 dự thảo Quyết định trình Bộ Tư pháp), cụ thể:

- Quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 9 về thời điểm đề nghị xác nhận đều dành cho một đối tượng là đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Do đó, để bảo đảm tính rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, đề nghị chỉnh sửa quy định này theo hướng gộp điểm b, điểm c: đối với đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường thì có thể đề nghị xác nhận tại thời điểm nêu tại điểm b hoặc thời điểm nêu tại điểm c.

Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 đã đề xuất phương án xác nhận (tại các Điều 4, 5 và 6) là giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu. Các yêu cầu đối với tổ chức độc lập được quy định rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với kinh nghiệm quốc tế, pháp luật về đầu tư. Việc quy định như dự thảo cũng góp phần giúp việc xác nhận đảm bảo tính linh hoạt về thời điểm phát sinh nhu cầu vay tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, xin hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh.

- Đề nghị bỏ nội dung “và theo quy định tại điểm đ khoản này” tại các điểm b, c, d khoản 7 Điều 9 vì nội dung các điểm đó đều đã tính thời hạn kể từ ngày nhận được “hồ sơ hợp lệ”, do đó việc quy định như tại dự thảo là không cần thiết, gây rườm rà.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng lược bỏ quy định này.

1.5. Bộ Tư pháp có ý kiến “đối với mẫu Báo cáo thuyết minh theo Phụ lục III, Phụ lục IV (nêu tại điểm b khoản 3 Điều 8, điểm b khoản 3 Điều 9), đề nghị bỏ yêu cầu nộp “bản sao có công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và danh mục ngành nghề đăng ký kinh doanh” vì làm phát sinh thêm hồ sơ so với

quy định tại khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 9, đồng thời cơ quan có thẩm quyền và tổ chức xác nhận có thể tự tra cứu thông tin trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý theo hướng không còn quy định về yêu cầu về giấy đăng ký kinh doanh trong dự thảo Quyết định.

1.6. Bộ Tư pháp có ý kiến “Dự thảo Quyết định không có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ các vấn đề này trong Tờ trình Thủ tướng Chính phủ”.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu giải trình trong nội dung về vấn đề bình đẳng giới trong Tờ trình số 88/TTr-BTNMT. Dự thảo Quyết định xem xét trên khía cạnh môi trường; không phân biệt và không tạo nên sự bất bình đẳng giữa các giới trong việc tiếp cận, tham gia các hoạt động liên quan.

V. VỀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Bộ Tư pháp có ý kiến “Dự thảo Quyết định có quy định nhiều nội dung liên quan trách nhiệm của cá nhân, tổ chức xác nhận dự án được hưởng tín dụng xanh, trái phiếu xanh, trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện... phát sinh yêu cầu về đảm bảo nguồn lực, tài chính để bảo đảm thi hành. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá kỹ nguồn nhân lực, tài chính để bảo đảm thi hành và bổ sung nội dung này tại Tờ trình để cung cấp thêm thông tin, cơ sở cho Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; đảm bảo tính khả thi của văn bản sau khi ban hành”.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiên cứu, chỉnh lý và làm rõ nguồn nhân lực, tài chính để bảo đảm thi hành trong Tờ trình số 07/TTr-BTNMT, Báo cáo đánh giá tác động chính sách và Báo cáo Thuyết minh kèm theo.

VI. VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN TẠI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Về giải thích từ ngữ (Điều 3 dự thảo Quyết định)

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định về giải thích từ ngữ, chỉ nên quy định những từ ngữ thuộc phạm vi điều chỉnh, đảm bảo cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu khi áp dụng, không nên nhắc lại các khái niệm đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, như: “tiêu chí sàng lọc”, “chỉ tiêu”, “nhà máy điện mặt trời”, “Ứng dụng công nghệ thông tin trong bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và ứng phó biến đổi khí hậu”; “Dịch vụ hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và ứng phó biến đổi khí hậu”; “hệ thống điện mặt trời mái nhà”, “dự án điện mặt trời”, “phương tiện giao thông vận tải các – bon thấp”, “công trình công ích”...

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, lược bỏ các định nghĩa đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành (Điều 2 của dự thảo Quyết định). Hiện nay trong dự thảo Quyết định gửi kèm Tờ trình 07/TTr-BTNMT ngày 21/1/2025 chỉ còn 02 thuật ngữ được giải thích gồm Danh mục phân loại xanh, tiêu chí kỹ thuật. Các thuật ngữ khác đã được nêu trong các văn bản pháp luật được ban hành được lược bỏ. Việc lược bỏ, chỉnh lý tên các thuật ngữ được luận giải tại Tờ trình Thủ tướng Chính phủ số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 và các báo cáo kèm theo.

2. Về việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo hình thức tự nguyện

Bộ Tư pháp đề nghị tại “Điều 8 dự thảo Quyết định quy định việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo hình thức tự nguyện, có thể dẫn đến cách hiểu còn có hình thức không tự nguyện hoặc bắt buộc. Bên cạnh đó, khoản 3 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định việc xác nhận dự án thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo đề nghị và nhu cầu của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh. Như vậy, việc xác nhận dự án danh mục phân loại xanh tại dự thảo Quyết định chỉ có 01 hình thức thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, chỉnh sửa việc xác nhận, lược bỏ hình thức xác nhận tự nguyện để đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp.

3. Về việc lồng ghép vào quá trình thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư

Bộ Tư pháp có ý kiến tại điểm a khoản 2 Điều 9 dự thảo Quyết định quy định thời điểm đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh được thực hiện đồng thời với quá trình thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ: (1) Cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của quy định thực hiện đồng thời, nhiệm vụ, chức năng của Cơ quan thẩm định có trách nhiệm, chức năng xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh hay không?; (2) Tại thời điểm thẩm định, phê duyệt đã có đầy đủ cơ sở, thông tin, tiêu chí rõ ràng để làm cơ sở cho việc xác nhận dự án hoặc hạng mục của dự án thuộc danh mục phân loại xanh hay chưa? Sau khi đi vào triển khai thực hiện phát sinh các tiêu chí, chỉ tiêu không đáp ứng bảo vệ môi trường thì trách nhiệm, hậu quả xử lý như thế nào? Tổ chức, cá nhân tham gia quá trình thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép

môi trường của dự án đầu tư và xác nhận dự án có phải chịu trách nhiệm hay không?

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, lược bỏ quy định này, chỉnh lý và hoàn thiện theo hướng việc xác nhận được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh và giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn hình thức tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu. Dự thảo Quyết định bổ sung quy định “Trường hợp dự án đầu tư đã được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh nhưng không duy trì được tiêu chí môi trường, cơ quan, tổ chức cấp tín dụng, quản lý trái phiếu, cấp ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện việc xử lý các khoản vay, tiền thu được từ phát hành trái phiếu, khoản ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật” để đảm bảo tính chặt chẽ.

4. Về thời điểm tổ chức, cá nhân được lựa chọn để đề nghị xác nhận dự án hoặc hạng mục của dự án thuộc danh mục phân loại xanh

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát làm rõ cơ sở thực tiễn, cơ sở pháp lý và đánh giá kỹ sáu (06) thời điểm tổ chức, cá nhân được lựa chọn để đề nghị xác nhận dự án hoặc hạng mục của dự án thuộc danh mục phân loại xanh tại điểm a, b, c, d, đ, e khoản 2 Điều 9 dự thảo Quyết định. Đồng thời, rà soát kỹ các thành phần hồ sơ phải nộp tương ứng với từng thời điểm để đảm bảo tính hợp lý, tính khả thi, tính minh bạch và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 đã lược bỏ quy định này và chỉnh sửa theo hướng giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước quyết định để phù hợp với thực tiễn phát sinh nhu cầu để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước.

5. Về việc thu hồi Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh

Bộ Tư pháp đề nghị xem xét khoản 9 Điều 9 dự thảo Quyết định quy định về việc thu hồi Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh. Để đảm bảo tính khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo: (i) làm rõ hơn cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc thu hồi; (ii) hệ quả pháp lý, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân khi thu hồi Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh; (iii) quy trình, thủ tục, thời hạn để thực hiện thu hồi (có ra quyết định thu hồi hay không, cấp có thẩm quyền quyết định việc thu hồi?).

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh lý lược bỏ quy định về giấy xác nhận để phù hợp với phương án đề xuất là “giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu”. Theo đó, tùy theo phương thức xác nhận được lựa chọn, các cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước

về tín dụng xanh, trái phiếu xanh sẽ chủ động quyết định phù hợp với quy định về tiêu chí trong dự thảo và hình thức xác nhận được chọn cho từng loại hình dự án đầu tư.

6. Về chế độ báo cáo định kỳ

Bộ Tư pháp có ý kiến tại khoản 2 và khoản 3 Điều 10 dự thảo Quyết định quy định về chế độ báo cáo định kỳ, đề nghị rà soát quy định này với Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/11/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan nhà nước để quy định về chế độ báo cáo định kỳ đúng với quy định của pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp, kết hợp ý kiến của các Bộ, ngành và cơ quan liên quan, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh lý, hoàn thiện nội dung này tại Điều 7. Tổ chức thực hiện của dự thảo Quyết định.

VII. VỀ NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VĂN BẢN VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh lý dự thảo Quyết định để đảm bảo đúng thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020), cụ thể:

1.1. Làm rõ cụm từ “Xác định” tại Điều 6, có gì khác biệt so với “Xác nhận” tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 dự thảo Quyết định hay không? Đồng thời, cần nhắc bỏ quy định tự xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh tại Điều 6 dự thảo Quyết định.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, thống nhất cụm từ sử dụng là “xác nhận”; đồng thời lược bỏ quy định tự xác nhận trong dự thảo Quyết định.

1.2. Rà soát lại toàn bộ dự thảo Quyết định để chỉnh lý từ ngữ, cách diễn đạt cho phù hợp, sửa nội dung tại khoản 4 Điều 8 về “*quy định tại khoản 6 Điều này*” thành “*quy định tại khoản 3 Điều này*”, chỉnh lý quy định “*qua đường bưu điện*” tại khoản 4 Điều 9 thành “*qua đường bưu chính*”.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Quyết định cho phù hợp.

1.3. Bộ Tư pháp đề nghị cần nhắc, lược bỏ việc trích dẫn các văn bản tham chiếu tại Phụ lục. Việc trích dẫn văn bản tham chiếu có thể làm ảnh hưởng đến tính ổn định của dự thảo Quyết định nếu các văn bản đó bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo sự phát triển của kinh tế- xã hội nếu không còn phù hợp.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã lược bỏ trích dẫn văn bản pháp lý trong dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025. Tiêu chí kỹ thuật tại cột số (6) của Phụ lục I được xây dựng dựa trên quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và các tài liệu được cơ quan có thẩm quyền ban hành. Khi cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế thì tiêu chí kỹ thuật sẽ áp dụng theo quy định mới.

2. Về Tờ trình Thủ tướng Chính phủ

Bộ Tư pháp đề nghị chỉnh lý thể thức Tờ trình Thủ tướng Chính phủ, dự thảo Quyết định theo đúng mẫu Quyết định và Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP). Trong đó, dự thảo Tờ trình cần bổ sung thêm: (i) đánh giá kỹ về tình hình thực tiễn, những ưu điểm, vướng mắc, hạn chế về xác định tiêu chí môi trường và xác nhận dự án được cấp tín dụng xanh, trái phiếu xanh; (ii) làm rõ các mục cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn; bổ sung 01 mục về quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định; (iii) giải trình về tính tương thích của dự thảo Quyết định với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và nguồn lực đảm bảo thi hành sau khi Quyết định được ban hành; (iv) giải trình rõ và đánh giá kỹ tác động đối với các đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép tại Mục VII.3 Tờ trình (trang 11, 12). Bên cạnh đó, tại mục II.1 Mục đích, đề nghị bổ sung nội dung về mục đích xây dựng Quyết định liên quan đến việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, vì tại Tờ trình mới chỉ nêu mục đích của việc ban hành tiêu chí môi trường. Đối với quy định còn nhiều phương án khác nhau hoặc có ý kiến khác nhau, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn của từng phương án, đánh giá kỹ lợi ích, chi phí, tác động tích cực, tác động tiêu cực của từng Phương án để lựa chọn 01 phương án tối ưu, báo cáo rõ tại Tờ trình để cơ quan có thẩm quyền có đầy đủ cơ sở, thông tin xem xét, quyết định.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung theo góp ý vào Tờ trình số 88/TTr-BTNMT.

3. Về các nội dung khác

1.1. Bộ Tư pháp đề nghị tổng hợp đầy đủ ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, chuyên gia, nhà khoa học, tiếp thu hoặc giải trình đầy đủ để thể hiện tinh thần nghiêm túc trong việc lấy ý kiến, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp (lần 01); tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành và tổ chức có liên quan (lần 02) đảm bảo quy định của pháp

luật về ban hành văn bản pháp luật. (Kèm theo các báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý).

1.2. Bộ Tư pháp cũng đề nghị làm rõ việc xây dựng và phát hành tài liệu hướng dẫn được ban hành dưới hình thức văn bản nào, phạm vi nội dung hướng dẫn để tránh việc phát sinh thủ tục hành chính không đáng có cho tổ chức, cá nhân.

Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, chỉnh lý và lược bỏ quy định tài liệu hướng dẫn. Theo đó, dự thảo Quyết định quy định Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các quy định tại Quyết định này (điểm a khoản 1 Điều 5).

Trên đây là nội dung cập nhật việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.

PHỤ LỤC 02

SO SÁNH, ĐỐI CHIẾU DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG VÀ VIỆC XÁC NHẬN ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐƯỢC CẤP TÍN DỤNG XANH, PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU XANH KÈM THEO CỦA CÁC TỜ TRÌNH

(Kèm theo Công văn số /BTNMT-VCLCSTNMT ngày tháng năm 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
I	THỂ THỨC VĂN BẢN			
1	Gián tiếp	Trực tiếp	Trực tiếp	Thể thức của Quyết định được điều chỉnh theo hướng trực tiếp để phù hợp với quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung dự thảo Quyết định bao gồm 01 Quyết định với 08 Điều và 03 Phụ lục kèm theo gồm: 01 phụ lục về Danh mục phân loại xanh, 01 Phụ lục về 01 Phụ lục về thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh
II	VỀ TÊN CỦA QUYẾT ĐỊNH			
2	Ban hành Quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	Về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	Về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	Tên dự thảo Quyết định được chỉnh lý là “Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh” để bám sát quy định của Luật Bảo vệ môi trường và nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 154 của Nghị định số

² Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022

³ Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ngày 31/07/2024

⁴ So sánh, đối chiếu và giải trình việc thay đổi giữa dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 với Tờ trình số 88/TTr-BTNMT

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
				08/2022/NĐ-CP.
III	VỀ CÁC QUY ĐỊNH CHUNG			
3	Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	Tên và nội dung của Điều 1 được chỉnh lý kỹ thuật theo hướng làm rõ hơn phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Quyết định.
4	1. Quy định này quy định tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư để được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. 2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	1. Quyết định này quy định về tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. 2. Quyết định này áp dụng đối với chủ dự án đầu tư có nhu cầu được cấp tín dụng xanh, chủ thể phát hành trái phiếu xanh, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	1. Quyết định này quy định tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. 2. Quyết định này áp dụng đối với chủ dự án đầu tư có nhu cầu được cấp tín dụng xanh, chủ thể phát hành trái phiếu xanh, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Phạm vi điều chỉnh được chỉnh lý bao quát đầy đủ 02 nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 154 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP; đối tượng áp dụng được chỉnh lý theo hướng cụ thể, rõ ràng hơn theo Điều 149, 150 của Luật BVMT, Điều 154 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.
5	Điều 2. Giải thích từ ngữ	Điều 2. Giải thích từ ngữ	Điều 2. Giải thích từ ngữ	Không thay đổi
	1. <i>Danh mục phân loại xanh</i> là danh mục các dự án đầu tư có hoạt động bảo vệ môi trường hoặc mang lại lợi ích về môi trường đồng thời đáp ứng yêu cầu không gây hại đáng kể đến các mục tiêu bảo vệ môi trường khác theo quy định tại Quy định này. 2. <i>Dự án chuyển đổi xanh</i> là dự án đầu tư thuộc ngành công nghiệp	1. Danh mục phân loại xanh là danh mục phân loại các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư có mục tiêu bảo vệ môi trường, mang lại lợi ích về môi trường quy định tại khoản 1 Điều 149 hoặc khoản 2 Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và đáp ứng tiêu chí môi trường quy định tại Quyết định	Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. Danh mục phân loại xanh là danh mục phân loại các lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư có mục tiêu bảo vệ môi trường, mang lại lợi ích về môi trường quy định tại khoản 1 Điều 149 hoặc khoản 2. Điều 150 Luật Bảo vệ môi trường và đáp ứng tiêu chí môi	Quy định về “giải thích từ ngữ” của Dự thảo được chỉnh lý theo hướng lược bỏ thuật ngữ “dự án chuyển đổi xanh” để bảo đảm phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường; chỉnh lý kỹ thuật về các thuật ngữ “Danh mục phân loại xanh”; “chi tiêu sàng lọc” chuyển thành “Tiêu chí kỹ thuật” để dễ hiểu, phản ánh đúng nội hàm của các thuật ngữ này.

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>chiếm tỷ trọng phát thải khí nhà kính lớn trong nền kinh tế hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường có áp dụng hoặc hỗ trợ ứng dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường.</p> <p>3. <i>Chỉ tiêu</i> là thông tin cụ thể của tiêu chí sàng lọc được thể hiện thông qua giá trị giới hạn của thông số kỹ thuật của nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, chất thải, quy trình sản xuất, kinh doanh và yêu cầu quản lý được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.</p>	<p>này.</p> <p>2. Chỉ tiêu sàng lọc là yêu cầu quản lý về môi trường hoặc thông số kỹ thuật của nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, chất thải, quy trình sản xuất, kinh doanh của dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p> <p>3. Dự án chuyển đổi xanh là dự án đầu tư thuộc ngành kinh tế có phát thải khí nhà kính lớn hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường mà áp dụng giải pháp chuyển đổi về công nghệ, kỹ thuật và quản lý để đạt tiêu chí môi trường quy định tại Điều 3 Quyết định này.</p>	<p>trường quy định tại Quyết định này.</p> <p>2. Tiêu chí kỹ thuật là yêu cầu quản lý về môi trường hoặc thông số kỹ thuật của nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, chất thải, quy trình sản xuất, kinh doanh của dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p>	
IV	VỀ TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐƯỢC CẤP TÍN DỤNG XANH, PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU XANH, DANH MỤC PHÂN LOẠI XANH			
6	Điều 3. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	Điều 3. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	Điều 3. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh	Tên Điều được giữ nguyên so với các dự thảo tại Tờ trình 88/TTr-BTNMT, Tờ trình 74/TTr-BTNMT
	<p>1. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh bao gồm:</p> <p>a) Các tiêu chí kỹ thuật hoặc các yêu cầu đối với công nghệ, quy</p>	<p>1. Dự án đầu tư được xem xét cấp tín dụng xanh theo quy định của pháp luật về tín dụng và pháp luật khác có liên quan khi đáp ứng các tiêu chí môi trường sau:</p>	<p>1. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh bao gồm:</p> <p>a) Có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép</p>	<p>Nội dung quy định về tiêu chí môi trường có sự điều chỉnh để đảm bảo rõ ràng, phù hợp với pháp luật BVMT và thuận lợi trong áp dụng.</p> <p>Đặc biệt, dự thảo tại Tờ trình 07/TTr-BTNMT, Tờ trình 74/TTr-BTNMT đã</p>

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>trình sản xuất, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm hoặc dịch vụ để bảo đảm dự án đầu tư đáp ứng mục tiêu bảo vệ môi trường, mang lại lợi ích môi trường, bao gồm tiêu chí sàng lọc và chỉ tiêu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này.</p> <p>b) Yêu cầu không gây hại đáng kể đến các mục tiêu bảo vệ môi trường khác quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Yêu cầu không gây hại đáng kể đến các mục tiêu bảo vệ môi trường khác được quy định như sau:</p> <p>a) Đối với dự án đầu tư nhóm I, nhóm II hoặc nhóm III theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: phù hợp với quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch; đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường hoặc văn bản tương đương;</p>	<p>a) Có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trừ các dự án đầu tư được miễn thủ tục môi trường theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Đáp ứng các yêu cầu quy định tại cột số (2), cột số (4) và cột số (6) của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.</p> <p>2. Dự án đầu tư được xem xét phát hành trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật về trái phiếu và pháp luật khác có liên quan khi đáp ứng các tiêu chí môi trường sau:</p> <p>a) Đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;</p> <p>b) Đáp ứng các yêu cầu quy định tại cột số (2), cột số (5) và cột số (6) của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.</p>	<p>môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trừ các dự án đầu tư được miễn thủ tục môi trường theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Có mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường quy định tại cột số (4) và đáp ứng các yêu cầu quy định tại cột số (6) của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.</p> <p>2. Tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được phát hành trái phiếu xanh bao gồm:</p> <p>a) Đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;</p> <p>b) Có mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường quy định tại cột số (5) và đáp ứng các yêu cầu quy định tại cột số (6) của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.</p> <p>3. Danh mục phân loại xanh quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.</p> <p>4. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước về trái phiếu, tổ chức, cá nhân có liên</p>	<p>bỏ quy định “yêu cầu không gây hại đến các mục tiêu bảo vệ môi trường khác” so với Tờ trình 88/TTr-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 và chỉnh lý để phù hợp với pháp luật BVMT là “<i>Có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trừ các dự án đầu tư được miễn thủ tục môi trường theo quy định của pháp luật</i>”; không quy định chi tiết các loại hình dự án đầu tư nhóm I, II, III như trước để đảm bảo đúng pháp luật, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.</p> <p>Dự thảo Quyết định được chỉnh lý theo hướng quy định rõ hơn các tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.</p> <p>Sự phù hợp của việc chỉnh lý tiêu chí môi trường và Danh mục phân loại xanh được nêu chi tiết tại Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21 tháng 01 năm 2025.</p>

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	b) Đối với dự án đầu tư nhóm IV theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: phù hợp với quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương (nếu có).		quan căn cứ vào quy định tại Điều này và kết quả xem xét hồ sơ chứng minh quy định tại Điều 4 Quyết định này làm cơ sở thực hiện cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh theo quy định của pháp luật.	
7	Điều 4. Danh mục phân loại xanh	Điều 4. Danh mục phân loại xanh	Không có Điều riêng về Danh mục phân loại xanh, quy định về Danh mục phân loại xanh được chỉnh lý thành khoản 3 và khoản 4 của Điều 4	Không có Điều riêng về Danh mục phân loại xanh, tại Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 nội dung này mà được chỉnh lý và phản ánh tại khoản 3 và khoản 4 Điều 3.
	1. Ban hành kèm theo Quy định này Danh mục phân loại xanh (Phụ lục I kèm theo). 2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân căn cứ vào Danh mục phân loại xanh để xác định, xác nhận dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.	1. Danh mục phân loại xanh quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này. 2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân căn cứ vào Danh mục phân loại xanh, tiêu chí môi trường quy định tại Điều 3 Quyết định này để tự xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Khuyến khích tham vấn ý kiến chuyên gia hoặc đơn vị, tổ chức có chức năng phù hợp trong quá trình xác định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.		Chỉnh sửa quy định về áp dụng Danh mục phân loại xanh (khoản 3 và khoản 4 Điều 4 dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT) để bao quát và phản ánh đúng với pháp luật BVMT về tín dụng xanh, trái phiếu xanh.

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
		3. Hình thức, trình tự, thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện theo quy định của pháp luật.		
8	Không quy định thành Điều riêng mà được phản ánh tại điểm b khoản 3 Điều 6 và điểm b khoản 3 Điều 7 của Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022.	Không có	Điều 4. Hồ sơ chứng minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	Điều chỉnh quy định về hồ sơ xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, Phụ lục về mẫu thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022 để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân áp dụng tiêu chí môi trường (trong cả trường hợp không áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước).
			Hồ sơ thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh bao gồm: 1. Văn bản đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này. 2. Báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.	Về hồ sơ chứng minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh (Điều 4): Dự thảo Quyết định chỉnh lý quy định này để tạo thuận lợi cho các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước về trái phiếu, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các hoạt động về cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh, xác nhận để làm căn cứ cấp ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
			3. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường hoặc văn bản tương đương (nếu có) và các tài liệu kỹ thuật của dự án đầu tư quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.	
V	VỀ VIỆC XÁC NHẬN DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC DANH MỤC PHÂN LOẠI XANH			
9	Điều 5. Xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	Không có	Điều 5. Xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh để hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh	Về xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh (Điều 5): Dự thảo Quyết định được chỉnh lý theo hướng việc xác nhận được thực hiện theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh và giao cho cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh được lựa chọn hình thức tự tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu. Dự thảo Quyết định bổ sung quy định “Trường hợp dự án đầu tư đã được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh nhưng không duy trì được tiêu chí môi trường, cơ quan, tổ chức cấp tín dụng, quản lý trái phiếu, cấp ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện việc xử lý các khoản vay, tiền thu được từ phát hành trái phiếu, khoản ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật” để đảm bảo tính chặt chẽ.
	1. Chủ dự án đầu tư, chủ thể phát hành trái phiếu xanh có nhu cầu hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh phải thực hiện thủ tục xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này. 2. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, trừ các dự án chuyên đổi xanh quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này, được thực hiện thông qua tổ chức đánh giá độc lập theo quy định tại Điều 6 Quy định này.		1. Chủ dự án đầu tư được cấp tín dụng xanh, chủ thể phát hành trái phiếu xanh gửi văn bản đề nghị xác nhận và hồ sơ thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh quy định tại Điều 4 Quyết định này đến cơ quan, tổ chức cấp ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước để thực hiện việc xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. 2. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh tự tổ chức thực hiện hoặc thuê	

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>3. Đối với dự án chuyển đổi xanh quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này, việc xác nhận do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy định này.</p> <p>4. Đối với trái phiếu xanh do Chính phủ, chính quyền địa phương phát hành để thực hiện dự án đầu tư, các cơ quan, tổ chức không phải thực hiện thủ tục xác nhận theo quy định tại Quy định này. Dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được tổng hợp trong danh mục đầu tư công khi xây dựng kế hoạch đầu tư công hàng năm làm căn cứ để Chính phủ, chính quyền địa phương lựa chọn khi phát hành trái phiếu xanh.</p>		<p>tổ chức độc lập đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 6 Quyết định này.</p> <p>3. Đối với trái phiếu xanh do Chính phủ, chính quyền địa phương phát hành không phải thực hiện việc xác nhận theo quy định tại Quyết định này.</p> <p>4. Trường hợp dự án đầu tư đã được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh nhưng không duy trì được tiêu chí môi trường theo quy định tại Quyết định này, cơ quan, tổ chức cấp tín dụng, quản lý trái phiếu, cấp ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh thực hiện việc xử lý các khoản vay, tiền thu được từ phát hành trái phiếu, khoản ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.</p>	
10	Điều 6. Xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh thông qua tổ chức đánh giá độc lập	Không có	Điều 6. Yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	
	1. Tổ chức kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập và pháp luật khác có liên quan có chức năng xác nhận dự án		<p>1. Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Thuộc một trong các loại hình kinh doanh sau:</p> <p>a) Kinh doanh dịch vụ đánh giá sự</p>	Về yêu cầu đối với tổ chức độc lập xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh (Điều 6): Dự thảo Quyết định chỉnh lý theo hướng không quy định tên cụ thể là tổ chức kiểm toán

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, trừ các dự án chuyển đổi xanh.</p> <p>2. Việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, trừ các dự án chuyển đổi xanh được thực hiện tại thời điểm phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận và theo quy định của Quy định này.</p> <p>3. Hồ sơ đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh, trừ các dự án chuyển đổi xanh bao gồm:</p> <p>a) Văn bản đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này;</p> <p>b) Báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành theo Quy định này;</p> <p>c) Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường hoặc văn bản tương đương (nếu có) và các tài liệu kỹ thuật của dự án đầu tư quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quy</p>		<p>phù hợp;</p> <p>b) Kinh doanh dịch vụ kiểm toán;</p> <p>c) Kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm.</p> <p>3. Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17029:2019 hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo (ISAE 3000) hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo bền vững (ISSA 5000).</p> <p>4. Có quy trình, chính sách và hệ thống kiểm soát nội bộ về hoạt động xác nhận dự án thuộc Danh mục phân loại xanh ban hành kèm theo Quyết định này đảm bảo tính độc lập, khách quan theo tiêu chuẩn hoặc chuẩn mực quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>5. Có đội ngũ cán bộ, chuyên gia đủ năng lực, chuyên môn trong lĩnh vực môi trường hoặc các lĩnh vực thuộc Danh mục phân loại xanh ban hành kèm theo Quyết định này.</p>	<p>độc lập như Dự thảo Quyết định tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT mà quy định rõ các điều kiện về tính pháp lý, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, nghiệp vụ và năng lực để tổ chức độc lập có thể tham gia vào việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh. Đặc biệt, Dự thảo Quyết định có yêu cầu các tổ chức này phải có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17029:2019 hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo (ISAE 3000) hoặc Chuẩn mực quốc tế về dịch vụ đảm bảo bền vững (ISSA 5000), đây là những điều kiện quan trọng được Châu Âu (EU), Tổ chức sáng kiến khí hậu (CBI) và nhiều quốc gia áp dụng để lựa chọn tổ chức đủ năng lực, nghiệp vụ tham gia hoạt động xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p>

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>định này.</p> <p>4. Tổ chức xác nhận quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm xem xét hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều này và có giấy xác nhận trong thời hạn đã thỏa thuận với tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận và tuân thủ theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập và pháp luật khác có liên quan.</p> <p>5. Kinh phí xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận chịu trách nhiệm chi trả và thực hiện theo thỏa thuận với tổ chức xác nhận và theo quy định của pháp luật.</p>			
11	Điều 7. Xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh	Không có	Không có	Dự thảo kèm theo Tờ trình 07/TTr-BTNMT ngày 21/1/2025 được chỉnh lý theo ý kiến của Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp và các ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan tổ chức có liên quan. Theo đó, dự thảo đã lược bỏ quy định nhóm dự án chuyển đổi xanh, đưa các dự án thành phần vào các dự án thuộc nhóm ngành, lĩnh vực chuyên ngành. Bổ sung các thông tin kỹ thuật để đảm bảo tính chắc chắn, đầy đủ về tiêu chí môi trường.
	<p>1. Thẩm quyền xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh:</p> <p>a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cấp giấy phép môi trường xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>loại xanh đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>b) Cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp huyện xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án đầu tư trên địa bàn có nhu cầu cấp tín dụng xanh và không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Trường hợp dự án đầu tư nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh thực hiện. Trường hợp dự án đầu tư nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do Bộ Tài nguyên và môi trường thực hiện;</p> <p>c) Cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh xác nhận dự</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án đầu tư trên địa bàn có nhu cầu phát hành trái phiếu xanh và không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Trường hợp dự án đầu tư nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, việc xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do Bộ Tài nguyên và môi trường thực hiện.</p> <p>2. Thời điểm đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh được thực hiện như sau:</p> <p>a) Đồng thời với quá trình thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư;</p> <p>b) Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và trước khi cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>c) Sau khi có giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>d) Sau khi có giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường nhưng không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>đ) Sau khi đã đăng ký môi trường đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>e) Sau khi báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương của dự án đầu tư đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp không thuộc các điểm a, b, c, d và đ khoản này.</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>3. Hồ sơ đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án chuyển đổi xanh bao gồm:</p> <p>a) Văn bản đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này;</p> <p>b) Báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này;</p> <p>c) Văn bản chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hoá, thiết bị, công nghệ, dịch vụ đáp ứng các chỉ tiêu môi trường được thực hiện bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường và pháp luật khác có liên quan đối với dự án đã vận hành chính thức;</p> <p>d) Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường hoặc văn bản tương đương (nếu</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>có) và các tài liệu kỹ thuật của dự án quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này.</p> <p>4. Việc gửi hồ sơ, tiếp nhận, giải quyết và thông báo kết quả xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được thực hiện thông qua một trong các hình thức gửi trực tiếp, qua đường bưu chính hoặc bản điện tử thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo đề nghị của tổ chức, cá nhân. Trường hợp gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính, số lượng hồ sơ được quy định như sau: tương đương số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường đối với trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều này; 03 bộ hồ sơ đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 5 Điều này; 01 bộ hồ sơ đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 5 Điều này.</p> <p>5. Hình thức tổ chức thẩm định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p> <p>a) Tổ chức thẩm định dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>đồng thời với quá trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Thông qua hội đồng thẩm định báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh đối với dự án đầu tư có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I, nhóm II theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và thời điểm tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận thuộc trường hợp quy định tại các điểm b, c và d khoản 2 Điều này;</p> <p>c) Thông qua lấy ý kiến của 02 chuyên gia đối với dự án đầu tư có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trừ trường hợp xác nhận đồng thời với việc cấp giấy phép môi trường. Chuyên gia phải có chuyên môn về môi trường hoặc lĩnh vực khác liên quan đến dự án đầu tư và có kinh nghiệm công tác ít nhất 07 năm nếu có bằng cử nhân hoặc văn bằng trình độ tương đương, ít nhất 03 năm</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>nếu có bằng thạc sĩ hoặc văn bằng trình độ tương đương, ít nhất 02 năm nếu có bằng tiến sĩ hoặc văn bằng trình độ tương đương;</p> <p>d) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tự xem xét thẩm định đối với các trường hợp không thuộc các điểm a, b và c khoản này.</p> <p>6. Quy trình thẩm định, xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p> <p>a) Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ về cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này;</p> <p>b) Cơ quan có thẩm quyền xác nhận tổ chức thẩm định, xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh theo hình thức quy định tại khoản 5 Điều này và theo quy định tại các điểm c, d và đ khoản này;</p> <p>c) Đối với trường hợp quy định tại các điểm a khoản 5 Điều này, quy trình thẩm định, xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được thực hiện đồng thời với quy trình thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>phép môi trường;</p> <p>d) Đối với trường hợp quy định tại các điểm b khoản 5 Điều này, hoạt động của hội đồng thẩm định báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được thực hiện theo hình thức hoạt động thẩm định của hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định về pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>đ) Trong thời hạn quy định tại khoản 7 Điều này, trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp giấy xác nhận, cơ quan có thẩm quyền xác nhận có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Cơ quan cấp giấy xác nhận không yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này;</p> <p>e) Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định, ý kiến của chuyên gia, cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>loại xanh trong thời hạn quy định tại khoản 7 Điều này.</p> <p>7. Thời hạn xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p> <p>a) Trong thời hạn thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều này;</p> <p>b) Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải tổ chức xác nhận thông qua hội đồng thẩm định quy định tại điểm b khoản 5 Điều này;</p> <p>c) Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải tổ chức xác nhận thông qua hình thức lấy ý kiến chuyên gia;</p> <p>d) Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền tự xem xét xác nhận;</p> <p>đ) Thời hạn xác nhận không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận.</p> <p>8. Tổ chức, cá nhân chịu trách</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>nhiệm bố trí kinh phí cho hoạt động lập hồ sơ đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh.</p> <p>9. Kinh phí cho việc thẩm định, xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường theo quy định của Bộ Tài chính.</p>			
12	Điều 8. Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	Không có	Không có	<p>Bỏ quy định về “Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh do không còn quy định hình thức xác nhận đối với các dự án chuyển đổi xanh bằng hình thức liên thông vào thủ tục môi trường như dự thảo tại Tờ trình 88/TTr-BTNMT. Các cơ quan cấp ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng xanh, trái phiếu xanh sẽ quyết định cụ thể.</p>
	<p>1. Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh là căn cứ để thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật khác có liên quan.</p> <p>2. Hình thức giấy xác nhận quy định tại khoản 4 Điều 6 Quy định này được thể hiện theo thiết kế riêng của tổ chức xác nhận nhưng phải có các thông tin chính sau đây:</p> <p>a) Thông tin chung về tổ chức xác nhận;</p> <p>b) Tên doanh nghiệp/chủ dự án đầu tư;</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>c) Phạm vi, quy mô hoạt động của dự án đầu tư;</p> <p>d) Tóm tắt công nghệ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; thông tin cơ bản về sản phẩm của dự án đầu tư;</p> <p>đ) Nội dung xác nhận;</p> <p>e) Các yêu cầu duy trì các tiêu chí môi trường của dự án đầu tư;</p> <p>g) Các yêu cầu khác.</p> <p>3. Giấy xác nhận quy định tại điểm e, khoản 6 Điều 7 Quy định này được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Quy định này.</p> <p>4. Giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh bị thu hồi trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Dự án đầu tư không còn đáp ứng tiêu chí môi trường theo quy định của Quy định này;</p> <p>b) Tổ chức, cá nhân được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh không duy trì thực hiện cam kết trong hồ sơ đề nghị xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh;</p> <p>c) Giấy xác nhận được cấp không đúng theo chức năng, thẩm quyền.</p> <p>5. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức có chức năng cấp</p>			

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	giấy xác nhận ban hành quyết định thu hồi giấy xác nhận trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xác định dự án đầu tư thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 Điều này.			
VI	VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH			
13	Điều 9. Tổ chức thực hiện	Điều 5. Tổ chức thực hiện	Điều 7. Tổ chức thực hiện	
	<p>1. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức tập huấn áp dụng Quy định này; theo dõi, rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định cập nhật Danh mục phân loại xanh.</p> <p>2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước được giao có trách nhiệm thi hành Quy định này./.</p>	<p>1. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện:</p> <p>a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các quy định tại Quyết định này;</p> <p>b) Theo dõi thực hiện, rà soát, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định này.</p> <p>2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà</p>	<p>1. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:</p> <p>a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện Quyết định này;</p> <p>b) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét cập nhật, sửa đổi, bổ sung Quyết định này phù hợp với thực tiễn.</p> <p>2. Bộ Tài chính tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trái phiếu xanh, xử lý các trường hợp vi phạm hoặc sử dụng nguồn vốn không đúng mục đích theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về tín dụng xanh, xử lý các trường hợp vi phạm hoặc sử dụng nguồn vốn không đúng mục đích theo quy</p>	<p>Dự thảo Quyết định chỉnh lý kỹ thuật, phân công trách nhiệm cụ thể cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong tổ chức thực hiện Quyết định này.</p>

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
		nước được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.	định của pháp luật. 4. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.	
14	Phản ánh tại Điều 3 của Quyết định (theo thể thức gián tiếp của Quyết định)	Điều 6. Điều khoản thi hành	Điều 8. Điều khoản thi hành	
	Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024. 2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025. 2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 bổ sung quy định về thời hạn hiệu lực của Quyết định và đồng thời chỉnh lý kỹ thuật đối với quy định về trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
VII	VỀ CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH			
15	Phụ lục I. Danh mục phân loại xanh - Cấu trúc của bảng: bao gồm 07 cột lần lượt phản ánh thông tin về: (1) Số thứ tự; (2) Dự án đầu tư; (3) Mã ngành kinh tế-sản phẩm của Danh mục phân loại xanh; (4) Mục tiêu bảo vệ; (5) Tiêu chí sàng	Phụ lục I. Danh mục phân loại xanh - Cấu trúc của bảng: bao gồm 07 cột lần lượt phản ánh thông tin về: (1) Số thứ tự; (2) Lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư; (3) Mã ngành kinh tế của dự án đầu tư; (4) Mục tiêu bảo vệ môi	Phụ lục I. Danh mục phân loại xanh - Cấu trúc của bảng: bao gồm 07 cột lần lượt phản ánh thông tin về: (1) Số thứ tự; (2) Lĩnh vực, loại hình dự án đầu tư; (3) Mã ngành kinh tế của dự án đầu tư; (4) Mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi	Danh mục phân loại xanh quy định tại Phụ lục I của Dự thảo Quyết định được điều chỉnh giảm 01 lĩnh vực so với Dự thảo Quyết định tại Tờ trình số 88/TTr-BTNMT (giảm tên lĩnh vực chuyển đổi xanh, đưa các dự án trực thuộc nhóm này về lĩnh vực chuyên ngành); giảm số lượng dự án đầu tư từ 80 dự án

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	<p>lọc; (6) chỉ tiêu; (7) Văn bản pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tài liệu khác để tham chiếu khi sử dụng Danh mục phân loại xanh.</p> <p>- Tổng số dự án là 80 dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh, phân thành 09 nhóm tương ứng như sau: năng lượng (19 dự án); giao thông, vận tải (03 dự án); xây dựng (03 dự án); tài nguyên nước (07 dự án); nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học (19 dự án); công nghiệp chế biến, chế tạo (05 dự án); chất thải (11 dự án); thông tin, truyền thông và dịch vụ (08 dự án); chuyển đổi xanh (05 dự án). Trong đó, Dự án chuyển đổi xanh là loại hình dự án đầu tư có phát thải khí nhà kính lớn hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao nhưng có nỗ lực áp dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ giảm thiểu phát thải khí nhà kính và bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường.</p>	<p>trường, lợi ích môi trường cho tín dụng xanh; (5) Mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường cho trái phiếu xanh; (6) Chỉ tiêu sàng lọc.</p> <p>- Tổng số dự án đầu tư được đề xuất trong Danh mục gồm 47 loại hình dự án đầu tư thuộc 08 nhóm như sau: (1) Năng lượng gồm 09 loại hình dự án đầu tư; (2) Giao thông vận tải gồm 02 loại hình dự án đầu tư; (3) Xây dựng gồm 03 loại hình dự án đầu tư; (4) Tài nguyên nước gồm 04 loại hình dự án đầu tư; (5) Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học gồm 12 loại hình dự án đầu tư; (6) Công nghiệp chế biến, chế tạo gồm 04 loại hình dự án đầu tư; (7) Dịch vụ môi trường gồm 11 loại hình dự án đầu tư; (8) Chuyển đổi xanh có 02 loại hình dự án đầu tư.</p>	<p>trường cho tín dụng xanh; (5) Mục tiêu bảo vệ môi trường, lợi ích môi trường cho trái phiếu xanh; (6) Tiêu chí kỹ thuật.</p> <p>- Tổng số dự án đầu tư được đề xuất là 47 và phân bổ theo 07 ngành, lĩnh vực, tương ứng như sau: Năng lượng (09), Giao thông vận tải (02), Xây dựng (03), Tài nguyên nước (04), Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản và Bảo tồn đa dạng sinh học (12), Công nghiệp chế biến, chế tạo (08), Dịch vụ môi trường (09).</p>	<p>xuống còn 47 dự án do cấu trúc lại một số dự án để đảm bảo tuân thủ đúng mã ngành trong Hệ thống phân ngành kinh tế Việt Nam, không mở mã ngành mới; bổ sung thêm một số dự án mới có đầy đủ căn cứ pháp lý, thông số kỹ thuật và thực tiễn có nhu cầu.</p> <p>Số lượng và phân bổ 47 loại hình dự án đầu tư theo 07 ngành, lĩnh vực, tương ứng như sau: Năng lượng (09), Giao thông vận tải (02), Xây dựng (03), Tài nguyên nước (04), Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản và Bảo tồn đa dạng sinh học (12), Công nghiệp chế biến, chế tạo (08), Dịch vụ môi trường (09). Cấu trúc và loại hình dự án đầu tư trong Danh mục phân loại xanh của Dự thảo Quyết định bao quát được khá toàn diện các hoạt động đầu tư trong nền kinh tế, qua đó tạo cơ hội cho tiếp cận nguồn lực tín dụng xanh, trái phiếu xanh để thúc đẩy tiến trình chuyển đổi xanh của các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế.</p> <p>Lý do và sự phù hợp của việc chỉnh lý Phụ lục I được phản ánh tại Tờ trình số 07/TTr-BTNMT ngày 21/01/2025 và các Báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo.</p>
16	Phụ lục II. Mẫu Văn bản đề nghị	Không có	Phụ lục II. Mẫu văn bản đề nghị	Về mẫu văn bản đề nghị xác nhận dự

TT	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BTNMT ²	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 74/TTr-BTNMT ³	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT	Thay đổi và giải trình ⁴
	xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh		xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh (Phụ lục II) được chỉnh lý kỹ thuật để phù hợp với các quy định trong dự thảo hiện hành.
17	Phụ lục III. Mẫu báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (Áp dụng đối với việc xác nhận theo hình thức tự nguyện)	Không có	Phụ lục III. Mẫu báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh	Phụ lục III. Mẫu báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh được bổ sung, chỉnh lý theo hướng bỏ mẫu riêng đối với trường hợp áp dụng đối với dự án chuyển đổi xanh (do dự thảo Quyết định đã tiếp thu bỏ nhóm loại hình dự án đầu tư này), chỉnh lý để phù hợp với pháp luật, tạo thuận lợi cho việc áp dụng Quyết định trong cả trường hợp không có nhu cầu và có nhu cầu hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước và thực hiện các hoạt động cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.
18	Phụ lục IV. Mẫu báo cáo thuyết minh dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (áp dụng đối với dự án chuyển đổi xanh)	Không có		
	Phụ lục V. Mẫu giấy xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh (áp dụng đối với dự án chuyển đổi xanh)	Không có	Không có	Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 07/TTr-BTNMT lược bỏ Phụ lục này do bỏ quy định về xác nhận đối với dự án chuyển đổi xanh.